

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP QUANH BÉ - NGÀY 20/11
CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỊA PHƯƠNG BÉ VỚI NGHỀ TRUYỀN THỐNG

| Nội dung | Thời gian | Thứ 2 | Thứ 3 |
|-----------------------------|------------|---|--|
| Đón trẻ, chơi | | Cô đón trẻ. Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định, cô cho trẻ cho trẻ quan sát công cụ, sản phẩm của nghề nông, trò chuyện ích lợi, cách | |
| Thể dục buổi sáng | 80 - 90' | * Nội dung: Hô hấp: Thổi bóng bay Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước... Lưng, bụng: Cúi người về trước, người ra sau kết hợp tay giơ cao Chân: Bật tại chỗ | * Mục tiêu: Trẻ biết tập đúng các động tác thể dục, nghe nhạc và vận động theo cô. * Chuẩn bị Các động tác thể dục Sân tập sạch sẽ, Gậy thể dục. Nhạc: "Lớn lên cháu lái máy cày" |
| Hoạt động học | 30 - 40' | Thể dục Trườn về phía trước - trèo qua ghế dài - trườn kết hợp trèo qua ghế dài TC: Mèo đuổi chuột | Làm quen với toán Tách, gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 3,7 |
| Hoạt động chơi ngoài trời | 30 - 40' | ` Quan sát: Sự nảy mầm của hạt, vườn rau, cây quân tử, cây nhài nhật ` Thăm quan: vườn rau trường em ` Trò chơi: Rồng rắn, mèo bắt chuột, gieo hạt, dặt vải, trồng nụ trồng hoa... ` Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi ở góc vận động, | |
| Chơi hoạt động ở các góc | 40 - 50' | * Nội dung: Góc phân vai: Bán hàng, bác sỹ Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi. Góc tạo hình: Vẽ, cắt dán, nặn đồ dùng, sản phẩm của nghề nông. Góc TN: Thực hành làm đất, gieo hạt, nhổ cỏ vườn hoa, vườn rau, lá rụng quanh sân trường | * Mục tiêu góc chơi: Trẻ biết bắt chước công việc của sỹ khám, kê đơn, người bán hàng. Trẻ biết xây dựng trang trại chăn Trẻ biết vẽ, nặn, cắt dán đồ dùng, phẩm của nghề nông. Trẻ biết xới đất, gieo hạt, tưới nước chăm sóc cây con. |
| Ăn trưa | 60 - 70' | Thực hành rửa tay, rửa mặt, đánh răng đúng cách, cho trẻ ngồi vào bàn cô | |
| Ngủ trưa | 140 - 150' | Cô cho trẻ kê phân, rải chiếu, xếp gối, cho trẻ nằm vào chỗ, đắp chăn | |
| Ăn bữa phụ | 20 - 30' | Cô cho trẻ đi vệ sinh cá nhân rửa mặt, rửa tay và cho trẻ ăn bữa phụ, | |
| Chơi hoạt động theo ý thích | 70 - 80' | TV: Làm nương, cái cuốc, cuốc đất Câu: Bố, mẹ em đi làm nương, cái cuốc là dụng cụ của nghề nông... Nêu gương, bình cờ | TC mới: Người chăn nuôi giỏi LQKTM: Truyện: Thần sắt Chơi theo ý thích ở các góc Nêu gương, bình cờ |
| Chơi trong giờ trả trẻ | 60 - 70' | Cho trẻ chơi tự do ở các góc, thực hành sử dụng các câu khẳng định, câu phủ định, cho trẻ kể về công việc của bố, mẹ, trẻ đọc đồng dao" Lúa ngô là cô | |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 11/11 đến ngày 06 tháng 12 năm 2024

Tuần 1 từ ngày 11/11 đến 15 tháng 11 năm 2024

GV dạy sáng: Vũ Thị Xuân; dạy chiều: Lường Thị Ành

| Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|--|--|
| xem tranh, ảnh và trò chuyện với trẻ về một số nghề truyền thống của địa phương, nghề nông 1 giữ gìn sản phẩm, dụng cụ của một số nghề truyền thống, cô điểm danh trẻ. | | |
| * Tổ chức hoạt động: Khởi động: Cô cho trẻ đi chạy kết hợp các kiểu đi thành vòng tròn, sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng dọc-> hàng ngang giãn cách đều Trọng động: Cô cho trẻ tập động tác hô hấp - tay - lưng, bụng - chân Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 3 - 4 vòng và vào lớp Trẻ nghe nhạc và vận động nhịp nhàng cùng cô. | | |
| Văn học Truyện: Thần sắt | Làm quen chữ viết Làm quen chữ cái u,ư | Âm nhạc DH: Lớn lên cháu lái máy cày Nghe hát: Hạt gạo làng ta Trò chơi: Ai nhanh nhất |
| chơi với cát, nước, sỏi, nút chai, các vật liệu ngoài thiên nhiên... | | |
| * Đồ chơi học liệu: Ống nghe, kim tiêm, hạt thóc, gạo, lạc, ngô đóng gói. Khối gỗ, nút nhựa, hàng rào, sỏi bộ xếp nút, cây hoa, hạt hạt... Giấy vẽ, bút sáp màu, giấy màu giấy gam, kéo, keo dán... Hạt đỗ, bình tưới nước, giẻ | * Tổ chức hoạt động: Cô cho trẻ chơi tung còn về các góc, cô giới thiệu các góc, cho trẻ gọi tên các góc chơi, cho trẻ lấy ký hiệu cài vào góc chơi. Trẻ về góc lấy đồ chơi ra chơi, nhắc trẻ sử dụng ĐDDC đúng cách Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ thể hiện đúng vai chơi mình, giúp đỡ trẻ khi gặp khó khăn, gợi ý trẻ liên kết các góc chơi Cô đi nhận xét từng góc chơi, tập trung trẻ về góc có nhiều sản phẩm mới, sáng tạo, trẻ cùng quan sát và nhận xét. | |
| chia cơm cho trẻ, trò chuyện ăn uống văn minh không nói chuyện trong khi ăn, ăn hết xuất | | |
| cho trẻ cô đóng các cửa để tạo không khí yên tĩnh cho trẻ ngủ, quan tâm đến những trẻ khó ngủ | | |
| động viên trẻ ăn hết xuất, không nói chuyện, cười đùa trong khi ăn | | |
| TV: Cái liềm, gặt lúa, hạt thóc Câu: Cái liềm là sản phẩm của nghề nông, bác ND đang gặt lúa Nêu gương, bình cờ | Hát dân ca: Xòe hoa Làm vở toán Nêu gương bình cờ | Trẻ chơi với đồ chơi ở các góc Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi Nêu gương cuối tuần |
| phủ định khác nhau về dụng cụ, sản phẩm của nghề sản xuất", cho trẻ chơi trò chơi: Kể đủ 3 đạu nành" trao đổi với phụ huynh về trẻ, cho trẻ vệ sinh cá nhân, trả trẻ. | | |

Ký duyệt

Lò Thị Hà